

Số: /2025/QĐ-CTUBND

Lâm Đồng, ngày tháng 12 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng, khai thác, xử lý tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 286/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng, khai thác, xử lý tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm Đồng.

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng, khai thác, xử lý tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm Đồng.

**Điều 2.** Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Đối với trường hợp các cơ quan, đơn vị được phân cấp thẩm quyền quyết định tại Nghị quyết số 370/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã nhận đầy đủ hồ sơ đề nghị quản lý, sử dụng, xử lý, khai thác tài sản công theo trình tự, thủ tục quy định trước ngày Quyết định

này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 370/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành quy định thẩm quyền quyết định mua sắm, thuê, khai thác, thu hồi, điều chuyển, bán, tiêu hủy, thanh lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; mua sắm tài sản công là vật tiêu hao; xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại; phê duyệt phương án xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Lâm Đồng.

3. Đối với trường hợp được phân cấp thẩm quyền quyết định tại Nghị quyết số 370/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng chưa nhận đầy đủ hồ sơ theo trình tự, thủ tục quy định hoặc đang lập hồ sơ, thủ tục đề nghị quản lý, sử dụng, xử lý, khai thác tài sản công sau ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thi hành Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- HĐND và UBND các xã, phường, đặc khu;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng;
- Các Trung tâm: Hạ tầng và Công nghệ số tỉnh, Lưu trữ lịch sử tỉnh, Thông tin tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử cơ quan (đăng tải);
- Các phòng chuyên môn thuộc VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCQT, KTTH (KS)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Ngọc Hiệp**

## QUY ĐỊNH

**Phân cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng, khai thác,  
xử lý tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập  
thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm Đồng**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../2025/QĐ-CTUBND)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này phân cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng, khai thác, xử lý tài sản công theo quy định của Nghị định số 186/2025/NĐ-CP, bao gồm:

a) Giao tài sản bằng hiện vật; khoán kinh phí sử dụng tài sản công; khai thác tài sản công; thu hồi tài sản công; điều chuyển tài sản công; bán tài sản công; thanh lý tài sản công; tiêu hủy tài sản công; xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại tại cơ quan nhà nước.

b) Giao tài sản công; khoán kinh phí sử dụng tài sản công; sử dụng tài sản công để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; khai thác tài sản công; sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; thu hồi tài sản công; điều chuyển tài sản công; bán tài sản công; thanh lý tài sản công; tiêu hủy tài sản công; xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại tại đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Phê duyệt phương án xử lý tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước.

2. Đối với những thẩm quyền không quy định phân cấp tại Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh (sau đây gọi là Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh), các sở, ban ngành (gồm: các cơ quan chuyên môn và tổ chức hành chính khác) và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) và tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công.

**Chương II**  
**QUY ĐỊNH CỤ THỂ**  
**Mục 1**

**THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH TRONG QUẢN LÝ, SỬ DỤNG, KHAI THÁC, XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG TẠI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC**

**Điều 3. Thẩm quyền quyết định giao tài sản bằng hiện vật cho cơ quan nhà nước**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với: Nhà làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ; quyền sử dụng đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, nhà ở công vụ; xe ô tô cho cơ quan thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

2. Sở Tài chính quyết định đối với tài sản (trừ thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này) cho cơ quan thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

**Điều 4. Thẩm quyền quyết định khoán kinh phí sử dụng nhà ở công vụ; khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh và khoán kinh phí sử dụng tài sản khác**

Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định áp dụng cụ thể đối với từng đối tượng tại các cơ quan thuộc phạm vi quản lý.

**Điều 5. Thẩm quyền quyết định khai thác tài sản công tại cơ quan**

Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đối với tài sản công tại các cơ quan thuộc phạm vi quản lý.

**Điều 6. Thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản công**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với: Nhà làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ; Quyền sử dụng đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, nhà ở công vụ; xe ô tô tại Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

2. Sở Tài chính quyết định đối với tài sản (trừ thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này) tại Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

**Điều 7. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với: Nhà làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ; quyền sử dụng đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, nhà ở công vụ; xe ô tô tại các cơ quan thuộc phạm vi quản lý của tỉnh và tài sản của Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh sang các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

2. Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đối với tài sản (trừ thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này) tại các cơ quan thuộc phạm vi quản lý sang các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

**Điều 8. Thẩm quyền quyết định bán tài sản công là tài sản cố định**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với xe ô tô tại các cơ quan thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

2. Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đối với tài sản (trừ thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này) tại các cơ quan thuộc phạm vi quản lý.

**Điều 9. Thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản công là tài sản cố định**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với: Nhà làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ; xe ô tô tại các cơ quan thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

2. Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đối với tài sản (trừ thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này) tại các cơ quan thuộc phạm vi quản lý.

**Điều 10. Thẩm quyền quyết định tiêu hủy tài sản công là tài sản cố định**

Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đối với tài sản tại các cơ quan thuộc phạm vi quản lý.

**Điều 11. Thẩm quyền quyết định xử lý tài sản công là tài sản cố định trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với: Nhà làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ, xe ô tô tại các cơ quan thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

2. Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đối với tài sản (trừ thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này) tại các cơ quan thuộc phạm vi quản lý.

**Mục 2**

**THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH TRONG QUẢN LÝ, SỬ DỤNG, KHAI THÁC, XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG TẠI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP**

**Điều 12. Thẩm quyền quyết định giao tài sản bằng hiện vật cho đơn vị sự nghiệp công lập**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với: Nhà làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ; quyền sử dụng đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở

hoạt động sự nghiệp, nhà ở công vụ; xe ô tô cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

2. Sở Tài chính quyết định đối với tài sản (trừ thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này) cho đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

**Điều 13. Thẩm quyền quyết định khoán kinh phí sử dụng nhà ở công vụ; khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh và khoán kinh phí sử dụng tài sản khác**

Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định áp dụng cụ thể đối với từng đối tượng tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý.

**Điều 14. Thẩm quyền quyết định sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với: Nhà làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ; quyền sử dụng đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, nhà ở công vụ; xe ô tô tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

2. Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đối với tài sản (trừ thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này) tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý.

**Điều 15. Thẩm quyền quyết định khai thác tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên)**

Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đối với tài sản tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý.

**Điều 16. Thẩm quyền quyết định phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết**

Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đối với tài sản tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý.

**Điều 17. Thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với: Nhà làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ; quyền sử dụng đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở

hoạt động sự nghiệp, nhà ở công vụ; xe ô tô tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

2. Sở Tài chính quyết định đối với tài sản (trừ thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này) tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

**Điều 18. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với: Nhà làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ; quyền sử dụng đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, nhà ở công vụ; xe ô tô tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh sang các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

2. Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đối với tài sản (trừ thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này) tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh sang các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

**Điều 19. Thẩm quyền quyết định bán tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư)**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với tài sản có nguyên giá từ 1.000 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

2. Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đối với tài sản có nguyên giá từ 250 triệu đồng đến dưới 1.000 triệu đồng/01 đơn vị tài sản hoặc tài sản có giá trị đánh giá lại từ 50 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản trong trường hợp tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý.

**Điều 20. Thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư)**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với tài sản có nguyên giá từ 1.000 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

2. Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đối với tài sản có nguyên giá từ 500 triệu đồng đến dưới 1.000 triệu đồng/01 đơn vị tài sản hoặc tài sản có giá trị đánh giá lại từ 50 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản trong trường hợp tài sản chưa

được theo dõi trên sổ kế toán tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý.

**Điều 21. Thẩm quyền quyết định tiêu hủy tài sản công là tài sản cố định tại đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư)**

Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đối với tài sản tại các đơn vị sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

**Điều 22. Thẩm quyền quyết định xử lý tài sản công là tài sản cố định trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại tại đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư)**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với: Nhà làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ, xe ô tô tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

2. Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định (trừ thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này) tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý.

### **Mục 3**

## **THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TÀI SẢN PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG CỦA DỰ ÁN**

**Điều 23. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án (trừ thẩm quyền quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 91 Nghị định 186/2025/NĐ-CP của Chính phủ) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án đối với các đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án đối với các đơn vị thuộc phạm vi quản lý./.